

**THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN
TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**

(Theo nội dung Công văn số 843/UBND-TH ngày 17/7/2023 của UBND huyện)

Thống kê vào ngày 27/11/2023

STT	Tên Cơ quan	Điểm đạt được	Điểm tăng/giảm (so với ngày 20/10/2023)	Điểm yêu cầu
1	UBND Xã Nhơn Hội	81,73	-5,92	80-90
2	UBND Xã Vĩnh Trường	78,93	-5,71	80-90
3	UBND Xã Vĩnh Lộc	77,09	-9,88	80-90
4	UBND Xã Khánh An	73,21	-10,28	80-90
5	UBND Xã Phú Hội	72,32	-9,22	80-90
6	UBND Thị trấn Long Bình	71,79	-13,73	80-90
7	UBND Xã Khánh Bình	71,33	-14,81	80-90
8	UBND Thị trấn Đa Phước	70,50	-13,06	80-90
9	UBND Xã Vĩnh Hậu	69,89	-16,16	80-90
10	UBND Thị trấn An Phú	69,39	-9,88	80-90
11	UBND Xã Phú Hữu	68,13	-19,31	80-90
12	UBND Xã Quốc Thái	67,37	-14,88	80-90
13	UBND Xã Vĩnh Hội Đông	67,11	-17,40	80-90
14	UBND Xã Phước Hưng	63,93	-19,39	80-90